

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

Thông tin tổng quát

- Tên môn học:
 - + Tiếng Việt: Chuyên đề Các hướng nghiên cứu về ứng dụng công nghệ thông tin – truyền thông vào hoạt động TT-TV thông tin – thư viện
 - + Tiếng Anh: Special Subject _ Research on an application of ICTs in Library and Information Activities and Services
- Mã số môn học:
- Bộ môn: Thông tin học
- Giảng viên phụ trách giảng dạy: TS. Ninh Thị Kim Thoa
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:

☐ Kiến thức cơ bản (chung)

☐ Kiến thức cơ sở ngành

☒ Kiến thức chuyên ngành

☐ Luận văn tốt nghiệp

- Số tín chỉ: 4TC
 - + Lý thuyết: 2TC
 - + Thực hành: 2TC
 - + Thí nghiệm hoặc thảo luận
 - + Tự học: 1TC lý thuyết (15 tiết) = 30 giờ tự học, 1TC thực hành (30 tiết) = 30 giờ tự học

Mô tả vắn tắt nội dung môn học (*trình bày ngắn gọn vai trò, vị trí môn học (đã học ở đại học chưa, đã học gì, ở trình độ thạc sĩ sẽ học gì, vị trí của môn học này trong CTĐT), kiến thức sẽ trang bị cho học viên, quan hệ với các môn học khác trong CTĐT.*)

- Vị trí và mục tiêu của môn học: Chuyên đề dành cho phương thức đào tạo định hướng nghiên cứu nhằm gia tăng năng lực nghiên cứu khoa học cho người học. Cụ thể, môn học cung cấp cho người học các hướng nghiên cứu chuyên sâu về các chủ đề liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong các hoạt động thư viện – thông tin (TT-TV), đồng thời tăng cường hướng dẫn kỹ năng nghiên cứu định lượng; từ đó giúp cho người học khả năng phát triển và triển khai nghiên cứu các chủ đề liên quan theo cách tiếp cận định lượng.

- Nội dung chính: (1) Các nội dung chính của phương pháp nghiên cứu định lượng (2) Các nội dung và cách tiếp cận nghiên cứu trong ứng dụng CNTT-TT trong hoạt động TT-TV.

- Quan hệ với các môn học khác: môn học tiên quyết gồm tất cả các môn bắt buộc của CTĐT.

Mục tiêu của môn học (*các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các*

chủ đề CDR (X.x.x) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bổ cho môn học)

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CDR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐNL (4)
G1	Cung cấp cho người học kiến thức nghiên cứu định lượng chuyên sâu về một vấn đề trong ứng dụng CNTT-TT vào hoạt động TT-TV hiện nay của Việt Nam	4.1.2 (PLO2) Đánh giá được các giải pháp ứng dụng CNTT-TT vào hoạt động TT-TV"	5
		4.1.3 (PLO3) Thẩm định được sự hữu ích của các hoạt động nghiên cứu và đổi mới sáng tạo thúc đẩy quá trình phát triển hoạt động TT-TV	5
G2	Giúp người học phát triển kỹ năng nghiên cứu định lượng trong quá trình thực hiện và quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học	4.2.3 (PLO6) Vận dụng các kỹ năng quản lý và lãnh đạo trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập và nghiên cứu	4
		4.2.4 (PLO7) Kết hợp được các kỹ năng thông tin và học tập vào quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập và nghiên cứu	4
G3	Thúc đẩy người học ứng xử theo các nguyên tắc đạo đức của IFLA và các nguyên tắc đạo đức nghiên cứu trong quá trình khám phá chủ đề nghiên cứu cũng như thực hành các hoạt động nghiên cứu khoa học	4.3.1 (PLO8) Áp dụng các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp (do IFLA ban hành) trong bối cảnh môi trường thông tin và xã hội Việt Nam."	4

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học

(2): Mô tả các mục tiêu

(3), (4): Ký hiệu CDR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng

4. Chuẩn đầu ra môn học (các mục cụ thể hay CDR của môn học và mức độ giảng dạy)

CDR (G.x.x) (1)	Mô tả CDR (X.x.x.x) (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
G1.1	Phân tích và lựa chọn được phương pháp nghiên cứu, tiến trình nghiên cứu, thiết kế nghiên cứu, thu thập, xử lý và phân tích dữ liệu phù hợp với yêu cầu của đề tài xác định	I, T
G2.1	Vận dụng được các kỹ năng của phương pháp nghiên cứu định lượng để thực hiện nghiên cứu về các vấn đề liên quan đến ứng dụng CNTT-TT trong hoạt động TT-TV thể hiện trong đề cương và báo cáo nghiên cứu.	I, T
G3.1	Tuân thủ các quy tắc đạo đức trong nghiên cứu trong quá trình khám phá chủ đề nghiên cứu cũng như thực hành các hoạt động nghiên cứu khoa học.	I, T

(1): Ký hiệu CDR của môn học

(2): Mô tả CDR, các chủ đề CDR ở cấp độ 4

(3): I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

5. Nội dung và Kế hoạch giảng dạy chi tiết

(trình bày các chương, mục trong chương và nội dung khái quát. Trong từng chương ghi số tiết giảng lý thuyết, bài tập, thực hành (hoặc thí nghiệm, thảo luận), các hoạt động dạy và học. Để học viên có thể tự học được, cần chỉ rõ để học chương này cần phải đọc những tài liệu tham khảo nào, ở đâu).

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Cách thức thực hiện	Bài đánh giá
1	Bài 1: Giới thiệu về nghiên cứu định lượng 1.1 Các khái niệm - Biến - Mô hình - Lý thuyết - Giả thuyết nghiên cứu - Định hướng nghiên cứu - Phương pháp nghiên cứu định lượng 1.2 Quy trình nghiên cứu định lượng căn bản - Xác định giả thuyết, - Xây dựng mô hình nghiên cứu cơ bản, thu thập dữ liệu - Ước lượng mô hình và kiểm định thang đo, - Diễn giải kết quả	G1.1 G2.1 G3.1	Hoạt động giảng dạy: - Thuyết giảng - Trao đổi, đặt tình huống Hoạt động học: - Dự lớp và tham gia trao đổi bài Hoạt động tự học: - Lập bản kế hoạch chi tiết cho các hoạt động cần thực hiện đối với môn học - Tìm kiếm và truy cập vào các nguồn internet trình bày các chương trình đào tạo ngành TT-TV tại các trường đại học trong và ngoài nước - Đọc các tài liệu tham khảo liên quan đến bài học - Cài đặt, sử dụng ứng dụng CNTT-TT phù hợp với đề tài nghiên cứu để tạo ra kết quả nghiên cứu định lượng	A1
2	Bài 2: Thiết kế nghiên cứu định lượng 2.1 Chủ đề nghiên cứu và thiết kế đề cương nghiên cứu - Các giai đoạn cơ bản trong thiết kế nghiên cứu - Các yếu tố quan trọng trong thiết kế nghiên cứu 2.2 Lựa chọn phương pháp nghiên cứu và thu thập dữ liệu - Phương pháp đo lường - Phân loại dữ liệu - Phương pháp và công cụ thu thập dữ liệu - Phương pháp lấy mẫu - Dự kiến tiến độ	G1.1 G2.1 G3.1	Hoạt động giảng dạy: - Thuyết giảng - Trao đổi, đặt tình huống Hoạt động học: - Dự lớp và tham gia trao đổi bài Hoạt động tự học: - Lập bản kế hoạch chi tiết cho các hoạt động cần thực hiện đối với môn học - Tìm kiếm và truy cập vào các nguồn internet trình bày các chương trình đào tạo ngành TT-TV tại các trường đại học trong và ngoài nước - Đọc các tài liệu tham khảo liên quan đến bài học	A1 A2

	- Phương pháp đánh giá			
2	Bài 3. Một số phương pháp nghiên cứu định lượng 3.1 Thiết kế khảo sát - Lập kế hoạch khảo sát - Tổng thể và mẫu nghiên cứu, - Công cụ đo lường, - Các biến số, - Phân tích và giải thích dữ liệu. 3.2 Thiết kế thực nghiệm - Người tham dự, - Biến số, - Công cụ đo lường, - Thủ tục thực nghiệm, - Phân tích dữ liệu và giải thích kết quả.	G1.1 G2.1 G3.1	Hoạt động giảng dạy: - Thuyết giảng - Trao đổi, đặt tình huống Hoạt động học: - Dự lớp và tham gia trao đổi bài Hoạt động tự học: - Lập bản kế hoạch chi tiết cho các hoạt động cần thực hiện đối với môn học - Tìm kiếm và truy cập vào các nguồn internet trình bày các chương trình đào tạo ngành TT-TV tại các trường đại học trong và ngoài nước - Đọc các tài liệu tham khảo liên quan đến bài học	A1 A2
4	Bài 4. Thu thập dữ liệu 4.1 Đo lường, Độ đo, Bảng hỏi - Đo lường - Độ đo - Bảng hỏi 4.2 Lấy mẫu - Các bước lấy mẫu - Lấy mẫu xác suất - Lấy mẫu phi xác suất 4.3 Thu thập dữ liệu 4.4 Chuẩn bị và mô tả dữ liệu - Chuẩn bị dữ liệu - Mô tả dữ liệu - Làm sạch dữ liệu	G1.1 G2.1 G3.1	Hoạt động giảng dạy: - Thuyết giảng - Trao đổi, đặt tình huống Hoạt động học: - Dự lớp và tham gia trao đổi bài Hoạt động tự học: - Lập bản kế hoạch chi tiết cho các hoạt động cần thực hiện đối với môn học - Tìm kiếm và truy cập vào các nguồn internet trình bày các chương trình đào tạo ngành TT-TV tại các trường đại học trong và ngoài nước - Đọc các tài liệu tham khảo liên quan đến bài học	A1 A2
5	Bài 5. Xử lý và phân tích và trình bày dữ liệu trong nghiên cứu định lượng 5.1 Thống kê mô tả - Định nghĩa - Công cụ - Các đại lượng thống kê mô tả thường dùng 5.2 Phân tích thống kê chuyên sâu - Kiểm chứng giả thuyết + Kiểm định tính ý nghĩa + Các loại kiểm định - Phân tích nhân tố - Phân tích độ tin cậy - Đo lường độ tương quan	G1.1 G2.1 G3.1	Hoạt động giảng dạy: - Thuyết giảng - Trao đổi, đặt tình huống Hoạt động học: - Dự lớp và tham gia trao đổi bài Hoạt động tự học: - Lập bản kế hoạch chi tiết cho các hoạt động cần thực hiện đối với môn học - Tìm kiếm và truy cập vào các nguồn internet trình bày các chương trình đào tạo ngành TT-TV tại các trường đại học trong và ngoài nước - Đọc các tài liệu tham khảo	A1 A2

	+ Phân tích tương quan + Phân tích hồi quy 5.3 Trình bày dữ liệu - Trình bày công trình nghiên cứu dạng văn bản + Báo cáo dạng văn bản + Thành phần của báo cáo + Trình bày kết quả thống kê - Các công cụ hỗ trợ		liên quan đến bài học	
6	Bài 6. Một số định hướng ứng dụng phương pháp nghiên cứu định tính 6.1 Nghiên cứu định lượng trong lĩnh vực TT-TV - Lịch sử - Hiện trạng 6.2 Các hướng nghiên cứu định lượng trong tìm hiểu mối quan hệ giữa ứng dụng CNTT và hoạt động TT-TV - Phân tích dữ liệu (tài nguyên thông tin, người dùng tin...) trong hoạt động TT-TV - Ứng dụng CNTT-TT trong chuyển đổi số hoạt động TT-TV - Các hướng nghiên cứu khác	G1.1 G2.1 G3.1	Hoạt động giảng dạy: - Thuyết giảng - Trao đổi, đặt tình huống Hoạt động học: - Dự lớp và tham gia trao đổi bài Hoạt động tự học: - Lập bản kế hoạch chi tiết cho các hoạt động cần thực hiện đối với môn học - Tìm kiếm và truy cập vào các nguồn internet trình bày các chương trình đào tạo ngành TT-TV tại các trường đại học trong và ngoài nước - Đọc các tài liệu tham khảo liên quan đến bài học	A1 A2
7 Thực hành	A1.1 Xác định đề tài và hướng nghiên cứu	G1.1 G2.1	- Giảng viên hướng dẫn thực hiện bài tập; theo dõi và tư vấn học viên trong quá trình thực hiện bài tập qua các kênh tương tác trực tiếp và trực tuyến - Học viên thực hiện bài tập và tương tác với giảng viên khi cần hỗ trợ. - Học viên nộp bài tập cho giảng viên theo lịch quy định và nhận phản hồi từ giảng viên; từ đó bổ sung, chỉnh sửa và hoàn thiện bài tập.	A1.1
8	Trình bày kết quả chọn đề tài và hướng nghiên cứu	G1.1 G2.1 G3.1	- Học viên trình bày tiểu luận nêu lý do chọn đề tài, mục đích, nhiệm vụ, và hướng nghiên cứu (đề cương cơ bản) - Học viên nộp bài tập cho giảng viên theo lịch quy định và nhận phản hồi từ giảng viên; từ đó bổ sung, chỉnh	A1.1

			sửa và hoàn thiện bài tập.	
9 Thực hành	A1.2 Thực hiện Phần thiết kế nghiên cứu định tính	G1.1 G2.1 G3.1	- Giảng viên hướng dẫn thực hiện bài tập; theo dõi và tư vấn học viên trong quá trình thực hiện bài tập qua các kênh tương tác trực tiếp và trực tuyến - Học viên thực hiện bài tập và tương tác với giảng viên khi cần hỗ trợ.	A1.2
10	Trình bày Phần thiết kế nghiên cứu		- Học viên nộp bài tập cho giảng viên theo lịch quy định và nhận phản hồi từ giảng viên; từ đó bổ sung, chỉnh sửa và hoàn thiện bài tập.	A1.2
11+12+13 Thực hành	Thực hiện Phần nghiên cứu theo quy định	G1.1 G2.1 G3.1	- Học viên nộp bài tập cho giảng viên theo lịch quy định và nhận phản hồi từ giảng viên; từ đó bổ sung, chỉnh sửa và hoàn thiện bài tập.	A1.3
14+15 Thực hành	Báo cáo kết quả nghiên cứu		- Học viên trình bày nội dung bài tập như một báo cáo chuyên đề	A1.3
16	<i>Nhận phản hồi của giảng viên</i>	G1.1 G2.1 G3.1	- Thảo luận, phản biện nội dung trình bày - Nêu các vấn đề phát hiện trong thực tiễn cần được tiếp tục tìm hiểu.	A1.1 A1.2
17+18 Lý thuyết	Thuyết trình và thảo luận	G1.1 G2.1 G3.1	- Học viên trình bày nội dung bài tập như một báo cáo chuyên đề - Thảo luận, phản biện nội dung trình bày - Nêu các vấn đề phát hiện trong thực tiễn cần được tiếp tục tìm hiểu.	A1.3

6. Phương pháp đánh giá môn học (trong đó quy định số lần kiểm tra, bài tập hoặc tiểu luận, thi, số bài thực hành, trọng số của mỗi lần đánh giá).

Thành phần đánh giá (1)	Bài đánh giá (Ax.x) (2)	CĐR môn học (3)	Tỷ lệ% (4)
A1. Đánh giá giữa kỳ	A1.1 Chọn đề tài nghiên cứu	G1.1, G2.1	25
	A1.2 Thiết kế nghiên cứu định lượng	G1.1, G2.1, G3.1	25
A2. Đánh giá cuối kỳ	A2.1 Bài nghiên cứu định lượng	G1.1, G2.1, G3.1	50

Tiêu chí và thang điểm đánh giá

Chuẩn đánh giá/thang điểm

- + Mức 1 - Xuất sắc: 9 – 10 điểm
- + Mức 2 - Giỏi: 8 và 8,5 điểm
- + Mức 3 - Khá: 7 và 7,5 điểm
- + Mức 4 - Trung bình: 5 – 6,5 điểm
- + Mức 5 - Không đạt: dưới 5 điểm

A 1.1 Đánh giá giữa kỳ Cấu trúc đề thi: Chọn đề tài nghiên cứu - Sử dụng ít nhất 10 tài liệu tham khảo để xác định chủ đề nghiên cứu - Trình bày lý do chọn đề, lịch sử nghiên cứu vấn đề, mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu, hướng nghiên cứu Chuẩn đầu ra cần đánh giá: G1.1, G2.1 Thời điểm nộp: Theo kế hoạch tại mục 6 Mức đánh giá: 25% điểm môn học						
Tiêu chí đánh giá		Thang điểm đánh giá				
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5
Mô tả tiêu chí	<i>Nêu lý do chọn đề tài 20% G1.1, G2.1</i>	Nêu đầy đủ, đúng và thuyết phục lý do	Nêu đầy đủ, đúng, mức thuyết phục chưa cao	Nêu đúng, còn chưa đầy đủ và thuyết phục chưa cao	Nêu đúng, chưa đầy đủ và chưa thuyết phục	Nêu chưa đúng
	<i>Lịch sử nghiên cứu vấn đề 20% G1.1, G2.1</i>	Tổng quan có hệ thống, dẫn dắt rõ ràng, và nêu được thiếu hụt phù hợp	Tổng quan có hệ thống, dẫn dắt rõ ràng, và nêu được thiếu hụt chưa thuyết phục	Tổng quan có hệ thống, dẫn dắt chưa rõ, và nêu thiếu hụt chưa thuyết phục	Tổng quan có hệ thống, dẫn dắt nêu thiếu hụt không rõ ràng	Tổng quan có thiếu hệ thống
	<i>Mục đích, nhiệm vụ, hướng nghiên cứu 20% G1.1, G2.1</i>	Rõ ràng, đầy đủ, chính xác, thuyết phục	Rõ ràng, đầy đủ, chính xác	Rõ ràng, có phần chưa đầy đủ và chính xác	Rõ ràng, đầy đủ, chính xác, thuyết phục	Không rõ ràng
	<i>Chất lượng của tài liệu 20% G1.1, G2.1</i>	Nhiều hơn số lượng yêu cầu; nội dung cập nhật, có độ phù hợp cao, phong phú; tác giả uy tín	Đúng số lượng yêu cầu; nội dung cập nhật, có độ phù hợp cao, phong phú	Ít hơn 2 so với số lượng yêu cầu; nội dung có độ phù hợp cao, phong phú	Ít hơn số lượng yêu cầu; nội dung phù hợp, phong phú;	Ít hơn số lượng yêu cầu; nội dung có độ phù hợp chưa cao

A 1.2 Đánh giá giữa kỳ Cấu trúc đề thi: Bản thiết kế nghiên cứu - Trình bày các bước (giai đoạn) nghiên cứu, phương pháp chọn mẫu, thu thập và phân tích dữ liệu, kế hoạch triển khai nghiên cứu, các vấn đề về đạo đức nghiên cứu - Chuẩn đầu ra cần đánh giá: G1.1, G2.1, G3.1 Thời điểm nộp: Theo kế hoạch tại mục 6 Mức đánh giá: 25% điểm môn học						
Tiêu chí đánh giá		Thang điểm đánh giá				
		Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5
Mô tả tiêu chí	<i>Sơ đồ thiết kế và giải thích 25%</i>	Có sơ đồ thiết kế và giải thích khoa học, chi tiết	Sơ đồ và thiết kế có đầy đủ thông tin để phân tích	Sơ đồ có đủ thông tin giúp phân tích	Sơ đồ có phần chưa đủ thông tin	Sơ đồ thiếu nhiều thông tin

	<i>G1.1, G2.1</i>	với đầy đủ thông tin để phân tích				
	<i>Chọn mẫu 15% G1.1, G2.1</i>	Trình bày và lý giải đầy đủ khoa học với đủ các yếu tố biện luận	Phân tích đầy đủ các yếu tố, nhưng có phần chưa cụ thể và sâu sắc	Phân tích có phần chưa đầy đủ các yếu tố, chưa cụ thể, sâu sắc	Phân tích chưa đầy đủ	Phân tích sơ sai
	<i>Thu thập dữ liệu 15% G1.1, G2.1</i>	Trình bày phương pháp thu thập dữ liệu đầy đủ khoa học, chính xác, thuyết phục	Trình bày đầy đủ, có phần chưa chính xác, thuyết phục	Trình bày có phần chưa đầy đủ, chính xác, thuyết phục	Đánh giá chưa đầy đủ, có phần thiếu chính xác, thuyết phục	Đánh giá sơ sai
	<i>Phân tích, trình bày dữ liệu 10% G1.1, G2.1</i>	Phân tích, trình bày dữ liệu đúng và đầy đủ, trình bày hợp lý khoa học	Phân tích, trình bày dữ liệu đầy đủ, trình bày hợp lý khoa học	Phân tích, trình bày dữ liệu tương đối đầy đủ, trình bày còn chưa hợp lý	Phân tích, trình bày dữ liệu có phần chưa đầy đủ, trình bày còn chưa hợp lý	Phân tích, trình bày chưa hợp lý
	<i>Tuân thủ đạo đức nghiên cứu 10% G1.1, G2.1</i>	Trình bày đầy đủ các tiêu chí đảm bảo tuân thủ đạo đức nghiên cứu	Trình bày khá đầy đủ các tiêu chí đảm bảo tuân thủ đạo đức nghiên cứu	Trình bày một nửa các tiêu chí đảm bảo tuân thủ đạo đức nghiên cứu	Trình bày sơ sai các tiêu chí đảm bảo tuân thủ đạo đức nghiên cứu	Thiếu phần lớn các tiêu chí
	<i>Kế hoạch nghiên cứu 25% G1.1, G2.1</i>	Có kế hoạch nghiên cứu đầy đủ, trình bày khoa học hợp lý	Có kế hoạch nghiên cứu khá đầy đủ, trình bày khá hợp lý	Có kế hoạch nghiên cứu khá đầy đủ, còn chưa hợp lý	Có kế hoạch nghiên cứu thiếu nhiều nhiệm vụ nghiên cứu, còn chưa hợp lý	Có kế hoạch nghiên cứu thiếu nhiều nhiệm vụ nghiên cứu, không hợp lý

A2.1 Đánh giá cuối kỳ: Trình bày và thảo luận kết quả nghiên cứu

Cấu trúc đề thi:

- Học viên lựa chọn đề tài

Chuẩn đầu ra cần đánh giá: G1.1, G2.1, G3.1

Thời điểm nộp: Theo kế hoạch tại mục 6

Điểm cộng: Hình thức và văn phong +0,5. (văn bản đẹp, phù hợp, đúng chính tả và ngữ pháp, trích dẫn đúng quy định)

Mức đánh giá: 50% điểm môn học

Tiêu chí đánh giá	Thang điểm đánh giá				
	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5

Mô tả tiêu chí	<i>Chất lượng văn bản báo cáo</i> 20% G1.1, G2.1, G3.1	Đầy đủ nội dung, chính xác, rõ ràng, thuyết phục	Đầy đủ nội dung, chính xác, rõ ràng,	Đầy đủ nội dung, chính xác, chưa rõ ràng và thuyết phục	Đầy đủ nội dung, có phần chưa chính xác,	Không đầy đủ nội dung
	<i>Chất lượng trình bày báo cáo</i> 15% G1.1, G2.1, G3.1	Đúng quy cách, văn phong khoa học, giúp nhận diện các nội dung quan trọng	Tổng hợp đầy đủ các kinh nghiệm có thể vận dụng, và có lý giải	Tổng hợp một số kinh nghiệm nổi bật có thể vận dụng, và có lý giải rõ ràng	Tổng hợp một số kinh nghiệm có thể vận dụng, và có lý giải	Tổng hợp và lý giải sơ sài
	<i>Bảo vệ kết quả nghiên cứu</i> 15% G1.1, G2.1, G3.1	Biện luận chắc chắn, rõ ràng, thuyết phục	Biện luận rõ ràng, cơ sở có phần chưa chắc chắn, thuyết phục	Biện luận chưa có cơ sở chắc chắn, có phần chưa rõ ràng	Biện luận thiếu cơ sở	Biện luận thiếu cơ sở, không rõ ràng
	<i>Phản biện nghiên cứu của bạn học</i> 30% G1.1, G2.1, G3.1	Phản biện đúng, đầy đủ, cách thức thuyết phục	Phản biện đúng, có phần chưa đầy đủ, thuyết phục	Phản biện đúng, có phần chưa đầy đủ, có phần chưa thuyết phục	Phản biện chưa đúng, đầy đủ, chưa thuyết phục	Phản biện sơ sài và không thuyết phục

7. Tài liệu học tập (ghi rõ những sách, tạp chí và tư liệu thông tin liên quan đến môn học, chỉ rõ nguồn tiếp cận được tài liệu gồm Thư viện Trung tâm, Thư viện ĐH KHXH&NV, nguồn mở)

- Giáo trình

[1] Ngô Thị Huyền (Chủ biên), Nguyễn Hồng Sinh. (2020). Giáo trình Phương pháp nghiên cứu trong Khoa học Thông tin - Thư viện.

8. Cơ chế đảm bảo chất lượng

- Hai tuần trước khi chính thức triển khai giảng dạy, giảng viên cung cấp bản Đề cương cập nhật cho Trưởng bộ môn. Các mục có thể cập nhật (nếu cần) gồm nội dung bài giảng, tài liệu học tập, hoạt động dạy và học, hoạt động đánh giá.

- Một tuần trước buổi học đầu tiên của môn học, giáo vụ cung cấp bản Đề cương cho người học và đăng tải trên website.

- Một tuần trước khi thực hiện các bài đánh giá, giảng viên cung cấp Bộ tài liệu đánh giá bao gồm Đề bài, Đáp án và Ma trận phân tích sự tương thích giữa nội dung đánh giá và chuẩn đầu ra môn học. Trưởng bộ môn duyệt Bộ tài liệu đánh giá.

- Trước khi kết thúc môn học, giảng viên thông báo cho người học biết điểm giữa kỳ.

- Sau khi thi hai tuần người học được thông báo điểm thi cuối kỳ và tổng điểm môn học.

- Trong vòng một tuần kể từ khi nhận được kết quả, người học phản hồi (khuyến nghị, yêu cầu phúc khảo nếu có) về kết quả kiểm tra của môn học.

TRƯỞNG BỘ MÔN
(ký, ghi rõ họ tên)



PGS.TS Nguyễn Hồng Sinh

TP. HCM, ngày 25 tháng 07 năm 2022
TRƯỞNG KHOA
(ký, ghi rõ họ tên)



PGS.TS Nguyễn Hồng Sinh